TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HSPT
Ngày 01 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Triết.

- *Các thẩm phán:* Ông Y Phi Kbuôr, ông Nguyễn Văn Bằng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2019/TLPT-HS ngày 16/01/2019 đối với bị cáo Đa Cát Hà S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST, ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đa Cát Hà S** (tên gọi khác: Đa Cat Hà S), sinh ngày 27/11/1997 tại huyện LD, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Buôn GY, xã KN, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: M’Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông X, sinh năm 1967 và bà KL, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23 tháng 9 năm 2018. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Phương L1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: LTK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- Người bị hại: Anh NBH, sinh năm 1992; địa chỉ: Buôn PP, xã ĐN, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị NLQ, sinh năm 1979; địa chỉ: Buôn LD, xã KN, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

2. Bà KL, sinh năm 1968; Buôn GY, xã KN, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- Người phiên dịch tiếng M'Nông: Ông YTB; trú tại: BJ, xã ET, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/04/2018, YLR, NBH, và YDJ đi dự đám cưới nhà người quen tại buôn LD, xã KN, huyện L. Tại đây, YLR, YDJ ngồi cùng chung một bàn, còn NBH ngồi bàn khác. Trong đám cưới, YMP đi đến bàn của YLR và YDJ để mời cả bàn uống 01 ly bia. Sau khi mời bia, YMP có nói với YLR "Cứ chơi đi, ở đây không ai dám đánh anh đâu!", rồi YMP đi về lại bàn của mình. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi tiệc cưới đã tàn và mọi người ra về, thì YMP cùng với Đa Cát Hà S, YQP, và YĐP cùng nhau đi bộ đến ngã tư gần trường học mẫu giáo, thuộc buôn LD, xã KN, huyện L, ngồi chơi và rủ nhau góp tiền mua rượu về uống tiếp. Cùng thời điểm này, YLR điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi về đến đoạn đường thuộc buôn GY, xã KN, huyện L. YLR nhớ lại sự việc trong đám cưới nên bực tức quay xe lại, thì gặp NBH, YDJ đang đi về. NBH hỏi YLR: "Sao em không về, quay lại làm gì?", YLR trả lời: "Em quay lại, tìm người đòi đánh em trong đám cưới." Nghe vậy, NBH và YDJ cũng quay xe lại đi theo phía sau xe của YLR. Khi đến ngã tư thuộc buôn LD, xã KN, huyện L, thì YLR thấy YQP và nhóm thanh niên đang đứng chơi tại đây. Lúc này, NBH đi vào quán bên đường để mua thuốc lá hút, còn YLR đến hỏi YQP "Người mặc áo đỏ hồi nãy trong đám cưới đâu rồi?", nói xong thì YLR quay sang nhìn thấy YMP (người đang mặc áo đỏ) nên YLR đi lại hỏi YMP "Hồi nãy trong đám cưới, mày đe dọa tao cái gì?". Lúc này, giữa YLR và YMP tranh cãi với nhau, YLR liền đánh một cái vào đầu của YMP. Thấy vậy, YĐP, Đa Cát Hà S chạy đến cùng với YMP lao vào để đánh lại YLR, nên YDJ, YPh, YĐ chạy vào can ngăn, thì YLR quay đầu bỏ chạy. YLR bỏ chạy một đoạn thì thấy 01 con dao (loại

dao rựa) để trên xe mô tô của một người dân (không xác định được họ tên, địa chỉ) đang dựng ở lề đường gần đó. YLR liền lấy con dao cầm trên tay chạy lại để đánh nhau với S và YMP. Thấy vậy, S liền lao vào giật lấy con dao từ tay YLR vứt xuống đất, rồi S cùng với YMP mỗi người nhặt một cục gạch (loại gạch 04 lỗ, đã bị bể vỡ làm đôi) bên lề đường, cầm trên tay để đánh lại YLR. Thấy vậy, YLR quay đầu bỏ chạy ra hướng đường Quốc lộ 27 gần đó, thì NBH đi đến can ngăn không cho YMP, S đuổi theo đánh YLR nữa. Thấy NBH đi đến, S đứng đối diện, cách NBH khoảng 01m, tay phải cầm cục gạch ném thẳng vào người, trúng vào vùng trán của NBH. Ngay sau đó, YMP cũng cầm cục gạch đập một cái vào vùng đầu của NBH gây thương tích. Sau đó, mọi người can ngăn NBH được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 706/PY-TgT ngày 11/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: NBH bị vết thương thái dương phải, nứt sọ và gãy xương cung tiếp phải, tỉ lệ thương tích là 21%; vết thương trán phải, tỉ lệ thương tích 4%. Tổng tỷ lệ thương tích của NBH là 25%, tạm thời 12 tháng.

Tại bản kết luận giám định pháp y độ tuổi số 760/C09C(DD5) ngày 08/10/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: Độ tuổi của YMP tại thời điểm giám định (tháng 10/2018) là từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng; độ tuổi của YMP tại thời điểm ngày 01/4/2018 là từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là 02 viên gạch (loại gạch bốn lỗ, bị vỡ một nửa) mà Đa Cát Hà S và YMP đã sử dụng đánh gây thương tích cho NBH, rồi ném lại tại hiện trường nhưng không thu giữ được.

Về phần trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Đa Cát Hà S và gia đình YMP đã tự nguyện bồi thường các khoản tiền điều trị thương tích cho anh NBH số tiền là 8.510.000 đồng và mua các hiện vật để cúng lễ theo phong tục của người đồng bào với số tiền 5.950.000 đồng. Người bị hại anh NBH yêu cầu bị cáo Đa Cát Hà S và gia đình YMP phải tiếp tục bồi thường các khoản tiền chi phí điều trị thương tích, ngày công không lao động và tổn thất về tinh thần, với số tiền 39.400.000 đồng, khấu trừ số tiền đã bồi thường là 14.460.000 đồng, còn lại phải bồi thường 24.940.000 đồng.

YMP là đồng phạm trong vụ án, là người đã có hành vi sử dụng cục gạch đánh vào vùng đầu của anh NBH gây thương tích. Căn cứ bản kết luận giám định pháp y

độ tuổi số 760/C09C(DD5) ngày 08/10/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định độ tuổi của YMP tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 01/04/2018 là từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về nguyên tắc có lợi đối với người phạm tội và khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự năm 2015, tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, YMP chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, tội phạm có khung hình phạt cao nhất đến 06 năm, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lắk đã chuyển hồ sơ đến Công an xã KN để lập hồ sơ giáo dục tại xã đối với hành vi trên của YMP.

YLR đã có hành vi dùng tay đánh vào người của YMP. Nhưng quá trình điều tra xác định YMP chỉ bị thương tích nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế nào và tự nguyện từ chối không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích. Vì vậy, cơ quan điều tra đã căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị Định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 để ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi trên của YLR.

Bản cáo trạng số 18/KSĐT-HS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Đa Cát Hà S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 với 02 tình tiết định khung là "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 29/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đa Cát Hà S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đa Cát Hà S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 05/12/2018, bị cáo Đa Cát Hà S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Đa Cát Hà S là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo Đa Cát Hà S 02 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm Luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ gây thương tích cho bị hại 4% trong tổng 25%, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có địa chỉ rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, tranh luận gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 01/4/2018, bị cáo Đa Cát Hà S và YMP cầm mỗi người một cục gạch đuổi đánh anh YLR thì anh NBH (Anh trai anh YLR) đi lại can ngăn. Bị cáo Đa Cát Hà S liền dùng cục gạch ném trúng vào vùng trán của NBH. YMP cũng cầm cục gạch đập một cái vào đầu của NBH. Hậu quả anh NBH bị vết thương thái dương phải, nứt sọ và gãy xương cung tiếp phải, tỉ lệ thương tích là 21%; vết thương trán phải, tỉ lệ thương tích 4%. Tổng tỷ lệ thương tích của NBH là 25%.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, lời bào chữa của luật sư, thấy rằng:

Bị cáo có hai tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm a, i khoản 1 thuộc điểm đ khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo gây thương tích cho bị hại 25% sức khỏe, bởi vậy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là quá nhẹ nên không thể chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Về kháng cáo xin được hưởng án treo, vì không áp dụng án treo đối với hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Từ những phân tích trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đa Cát Hà S mà giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đa Cát Hà S được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đa Cát Hà S.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST, ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đa Cát Hà S (tên gọi khác: Đa Cat Hà S) 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đa Cát Hà S.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Công an huyện Lắk;
- Chi cục T.H.A DS huyện L;
- Cơ quan THAHS Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- ……..;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Đình Triết